

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
-----oOo-----

TẠ ANH THU

**NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ
TRONG QUÁ TRÌNH HIỆN ĐẠI HOÁ VĂN HỌC, VĂN
HOÁ VIỆT NAM ĐẦU THẾ KỶ XX**

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam
Mã số chuyên ngành: 62223401

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ NGỮ VĂN

Tp. Hồ Chí Minh, năm 2016

Công trình được hoàn thành tại: **Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Lê Giang

Phản biện độc lập 1:

Phản biện độc lập 2:

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án họp tại:

.....

.....

.....

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

- Thư viện Khoa học Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh.
- Thư viện Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU

1. Tạ Anh Thư, *Những đánh giá mới về Nguyễn Văn Vĩnh trong thời gian gần đây* (2008), Tập san Khoa học xã hội và nhân văn số 45, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học KHXH&NV.
2. Tạ Anh Thư, *Nguyễn Văn Vĩnh và văn hoá Đông – Tây* (2011), Tạp chí Đại học Sài Gòn số chuyên đề Bình Luận Văn học Niên giám 2010, Hội nghiên cứu và giảng dạy Văn học TP. Hồ Chí Minh.
3. Tạ Anh Thư, *Nguyễn Văn Vĩnh phê phán thói hư tật xấu của người Việt* (2012), Tạp chí Đại học Sài Gòn số chuyên đề Bình Luận Văn học niên giám 2011, Hội nghiên cứu và giảng dạy Văn học TP. Hồ Chí Minh.
4. Tạ Anh Thư, *Đông Dương tạp chí với việc phát triển chữ Quốc ngữ - Ngôn ngữ văn học của dân tộc* (2015), Kỷ yếu Hội thảo Quốc gia *Chữ Quốc ngữ: sự hình thành phát triển và những đóng góp vào văn hoá Việt Nam*, Khoa Văn học và Ngôn Ngữ Trường Đại học KHXH&NV TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Phú Yên, Viện nghiên cứu phát triển phương Đông.
5. Tạ Anh Thư, *Truyện ngụ ngôn “Con ve và cái kiến” và nỗ lực cải cách ngôn ngữ dịch thuật của Nguyễn Văn Vĩnh* (2015), Tạp chí Đại học Sài Gòn số chuyên đề Bình Luận Văn học Niên giám 2015, Hội nghiên cứu và giảng dạy Văn học TP. Hồ Chí Minh.
6. Tạ Anh Thư, *Vấn đề đổi mới giáo dục nước nhà – Khảo sát trên Đông Dương tạp chí* (2015), Tạp chí Khoa học Văn hoá và Du lịch số 25, Trường cao đẳng Văn hoá nghệ thuật và Du lịch Sài Gòn.

DẪN NHẬP

1. Mục đích, ý nghĩa của luận án

1.1 Mục đích

Trong giai đoạn hiện đại hoá đầu thế kỷ XX, *Đông Dương tạp chí* nổi lên như là một hiện tượng đặc biệt. Cùng với *Nam Phong tạp chí*, nó là một trong hai tờ báo gây nhiều tranh luận nhất cho đến tận ngày nay. Có thể nói rằng, ở thời điểm bấy giờ, lần đầu tiên báo chí quốc ngữ Việt Nam có được một tờ báo mang đường nét rõ ràng của một dạng tạp chí nghiên cứu khoa học. Tìm hiểu và đánh giá những đóng góp của tờ báo này trong quá trình hiện đại hoá sẽ cho thấy mối quan hệ giữa báo chí và văn học nói riêng, trí thức và văn hoá nói chung.

1.2 Ý nghĩa

Về mặt lý thuyết, luận án góp phần soi sáng vấn đề hiện đại hoá văn học, văn hoá trên bình diện lịch sử, thông qua nội dung và hoạt động của một tờ báo. Nghĩa là, qua việc nghiên cứu sự ra đời và hoạt động của *Đông Dương tạp chí* để đánh giá lại những bước vận động của văn học quốc ngữ Việt Nam trên bước đường hiện đại hoá đầu thế kỷ XX.

Về mặt thực tiễn, luận án cung cấp những cứ liệu và kinh nghiệm về tác động của báo chí đối với sự phát triển của văn hoá, văn học dân tộc. Bài học về hiện đại hoá từ đầu thế kỷ XX vẫn còn nguyên giá trị cho sự phát triển nhiều triển vọng và cũng đầy thách thức của chúng ta hôm nay.

2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Có thể chia lịch sử nghiên cứu vấn đề những đóng góp của *Đông Dương tạp chí* đối với quá trình hiện đại hóa văn học, văn hóa Việt Nam đầu thế kỷ XX thành hai bộ phận: ở trong nước và ở nước ngoài.

2.1. Ở trong nước

2.1.1 Trước 1945

Vũ Ngọc Phan đề cập đến *Đông Dương tạp chí* Trong *Nhà văn hiện đại*; Dương Quảng Hàm trong cuốn *Việt Nam văn học sử yếu*; Thiều Sơn trong bài *Báo giới và văn học quốc ngữ*.

2.1.2. Từ 1945 đến 1975

2.1.2.1 Ở miền Bắc

Các tác giả *Lịch sử văn học Việt Nam* (tập 4B) trong Tủ sách Đại học Sư phạm; Nguyễn Anh trong *Tập san Nghiên cứu lịch sử* số 116, 1968.

2.1.2.2 Ở miền Nam

Thanh Lăng trong *Bảng lược đồ văn học Việt Nam* 1972; Phạm Thế Ngũ trong *Việt Nam văn học sử giản ước tân biên* 1965; Trần Việt Sơn trong *Luận đề về Đông Dương tạp chí* với Nguyễn Văn Vĩnh, Phan Kế Bính, Nguyễn Đỗ Mục, (1958); nhóm tác giả Nguyễn Duy Diễm, Bằng Phong trong *Luận đề về Đông Dương tạp chí*, 1961; Tân Phong Hiệp trong *Tạp chí Bách Khoa thời đại*, 1958; Châu Hải Kỳ trong *Tạp chí Giáo dục phổ thông*, 1959; Lưu Trung Khảo trong *Tạp chí Hiện đại*, 1960; Kiên Đạt trong *Tạp chí Giáo dục phổ thông*, 1958; Thiều Sơn trong *Tạp chí Bách Khoa* 1961; Nguyễn Văn Trung trong *Chữ, văn quốc ngữ thời kỳ đầu Pháp thuộc*; Nguyễn Văn Trung trong *Chủ đích Nam Phong*; Lê Văn Siêu trong công trình *Văn học sử thời kháng Pháp (1858-1945)*;

2.1.3 Từ sau năm 1975

Giáo trình *Văn học Việt Nam giai đoạn giao thời 1900-1930* nhà xuất bản Đại học và Giáo dục, 1988; Đỗ Quang Hưng trong *Lịch sử báo chí Việt Nam 1865 -1945*; Nguyễn Huệ Chi trong *Từ điển văn học bộ mới* (2004), Tạ Anh Thư trong “*Sự nghiệp văn học của Nguyễn Văn Vĩnh và lịch sử tiếp nhận các tác phẩm của ông*”, 2009; Nguyễn Thị Thanh Loan trong *Cuộc vận động đổi mới văn hóa Việt Nam đầu thế kỷ XX qua Đông Dương tạp chí*, 2010; Hoàng Thị Cương trong *Đông Dương tạp chí trong tiến trình hiện đại hóa Văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX*, 2012.

2.2 Ở nước ngoài

Emmanuelle Affidi trong Luận án Tiến sĩ (Thèse de doctorat) với tựa đề *Đông Dương tạp chí (1913-1919), une tentative de diffusion du discours et de la science de l'Occident au Tonkin: l'interculturalité, un enjeu colonial entre savoir et pouvoir (1906-1936)* (*Đông Dương tạp chí (1913-1919), một nỗ lực truyền bá tư tưởng và khoa học phương ở Tây Bắc Kỳ: giao thoa văn hóa, chính sách thực dân giữa kiến thức và quyền lực (1906 -1936)*).

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

3.1 Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là những đóng góp của *Đông Dương tạp chí* vào quá trình hiện đại hoá của văn hoá và văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX. Tiêu điểm mà luận án tập trung là vấn đề hiện đại hoá trong giai đoạn chuyển tiếp từ phạm trù văn học cổ điển sang phạm trù văn học hiện đại.

3.2 Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu của luận án là toàn bộ nội dung của *Đông Dương tạp chí* có liên quan đến vấn đề hiện đại hoá, hoạt động của những người làm báo *Đông Dương tạp chí* nhằm tác động vào quá trình này. Ngoài ra, luận án cũng tìm hiểu ảnh hưởng của *Đông Dương tạp chí* vào lúc đương thời cũng như vào giai đoạn sau thông qua những hiện tượng văn hoá, văn học khác.

4. Đóng góp mới của luận án

4.1 Đóng góp về mặt khoa học

Luận án góp phần làm sáng tỏ vấn đề hiện đại hoá văn học, văn hoá trong bối cảnh xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX; cho thấy mối quan hệ khăng khít của báo chí và văn hoá, văn học. Bằng việc đánh giá đúng hiện tượng *Đông Dương tạp chí*, luận án góp phần giải thích sự phản ứng tự nhiên của một bộ phận văn hóa, văn học bản địa và của một bộ phận con người bản địa trước sự ảnh hưởng của văn học thế giới qua con đường xâm lược của chủ nghĩa thực dân.

4.2 Đóng góp về mặt thực tiễn

Luận án cung cấp những cứ liệu được xác minh về hoạt động của một tờ báo quan trọng đầu thế kỷ XX, bổ sung những tài liệu và nhận định cho việc nghiên cứu và giảng dạy lịch sử văn học và lịch sử báo chí của giai đoạn này.

5. Phương pháp nghiên cứu

- + Phương pháp lịch sử (trong chương 1).
- + Phương pháp hệ thống và phương pháp loại hình (trong chương 2 và 3).
- + Phương pháp so sánh (so sánh *Đông Dương tạp chí* với *Nam Phong tạp chí*) và phương pháp phân tích (phân tích tác phẩm, thể loại).

6. Cấu trúc luận án

Luận án gồm 200 trang. Ngoài phần **Dẫn nhập** (18 trang), **Kết luận** (4 trang) và **Thư mục** (248 đề mục), luận án được triển khai thành 3 chương:

Chương 1: Sự ra đời và hoạt động của *Đông Dương tạp chí* (55 trang)

Chương 2: Những đóng góp của *Đông Dương tạp chí* trong quá trình hiện đại hoá văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX (69 trang)

Chương 3: Những đóng góp của *Đông Dương tạp chí* trong quá trình hiện đại hoá văn hoá Việt Nam đầu thế kỷ XX (54 trang)

CHƯƠNG 1: SỰ RA ĐỜI VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA *ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ*

1.1. Bối cảnh xã hội Việt Nam và tầng lớp trí thức đầu thế kỷ XX

1.1.1 Bối cảnh xã hội

Sau khi xâm lược Việt Nam, để thay đổi nền giáo dục cổ truyền vốn chịu nhiều ảnh hưởng của Trung Hoa, thực dân Pháp bắt đầu đưa chữ quốc ngữ vào dạy trong trường học. Các kì thi theo kiểu cổ truyền cũng bị xoá bỏ. Trường hậu bổ được thành lập để đào tạo những người làm quan cho Pháp.

Sự thay đổi hình thức và nội dung giáo dục đã tạo ra một tầng lớp trí thức mới cho xã hội – tầng lớp trí thức Tây học. Chính tầng lớp này đã hình thành nên một đội ngũ sáng tác, một tầng lớp công chúng mới ở thành thị, tác động trực tiếp tới sự hình thành và phát triển nền văn học chữ quốc ngữ ở Nam Bộ - cái nôi của báo chí quốc ngữ cả nước. Bên cạnh đó, việc bắt buộc sử dụng chữ quốc ngữ trong tất cả các văn bản hành chính và các lĩnh vực khác cũng góp phần đẩy mạnh sự chuyển biến mạnh mẽ về văn hoá xã hội của Việt Nam đầu thế kỷ XX. Sự ra đời phát triển của báo chí quốc ngữ đầu thế kỷ XX, khởi nguồn từ Nam Bộ đã tạo tiền đề cho sự ra đời của *Đông Dương tạp chí*.

1.1.2 Giới trí thức Việt Nam trong một thời đại chuyển biến

Là những người vừa nhạy cảm, vừa hiểu biết thời đại, đứng trước tình hình đất nước lúc bấy giờ, giới trí thức Việt Nam đã có những phản ứng và chọn lựa khác nhau về mặt chính trị và văn hoá. Có thể

khái quát thành bốn cách phản ứng và chọn lựa trước thời cuộc của trí thức Việt Nam ba thập niên đầu thế kỷ 20:

Cách thứ nhất là đi theo con đường bạo động để tìm cách lật đổ ách thống trị của Pháp. Những người chủ trương con đường này cương quyết không chấp nhận sự đô hộ của giặc Pháp trên đất nước mình, đã tập hợp và vũ trang những người yêu nước để chống Pháp. Họ tiếp tục con đường của Trương Định, Nguyễn Trung Trực, Thủ Khoa Huân, Phan Liêm, Phan Tôn, Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám ... Cách thứ hai là con đường học tập nền dân chủ phương Tây để duy tân đất nước, làm cho dân tộc tự cường mà từng bước giành lại độc lập từ trong tay thực dân Pháp. Đây là con đường mà Phan Châu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Lương Văn Can, Nguyễn Quyền, Phan Văn Trường, Nguyễn Thế Truyền cổ xúy. Cách thứ ba là giải pháp mà lịch sử đã chứng minh là hiệu quả nhất. Đó là con đường mà Nguyễn Ái Quốc đã chọn lựa: vận động thành lập một chính đảng kiểu mới của giai cấp công nhân để lãnh đạo cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, gắn phong trào giải phóng dân tộc với phong trào cộng sản thế giới mà đại diện là Quốc tế thứ ba. Đó là một sự nghiệp toàn diện trên tất cả các mặt trận: chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, ngoại giao... và khi điều kiện cũng như thời cơ chín muồi, sẽ phát động khởi nghĩa giành chính quyền.

Trong hoàn cảnh như vậy, đã có những người trí thức tránh né những con đường gai góc, chọn con đường thứ tư, con đường hoạt động văn hoá để góp phần hiện đại hoá dân tộc. Điều oái oăm là họ không thể làm văn hoá thuần tuý mà không quan hệ với chính trị, lại là chính trị của chủ nghĩa thực dân. Đó là con đường mà Trương Vĩnh Ký, Huỳnh Tịnh Của trải qua cuối thế kỷ 19 và Nguyễn Văn Vĩnh, Phạm Quỳnh đi theo đầu thế kỷ 20.

2.2. Sự ra đời của *Đông Dương tạp chí*: chủ trương và đội ngũ

2.2.1. Chủ trương của *Đông Dương tạp chí*

Do nằm trong sự tính toán xâm lược văn hóa của thực dân Pháp, mục đích ban đầu của *Đông Dương tạp chí* là phục vụ cho việc tuyên truyền của chính quyền thực dân. Trong số báo thứ 2, ra ngày 22/5/1913, ở mục “Chủ-nghĩa”, tôn chỉ, mục đích của *Đông Dương tạp chí* được khẳng định rõ ràng và cụ thể đó là: “Phổ biến văn hoá Tây phương, cổ động học chữ quốc ngữ, giới thiệu kiến thức thực

nghiệp như canh nông, công nghệ và tuyên truyền cho chính phủ bảo hộ”. Tuy nhiên, theo thời gian, số lượng các bài viết có tính chất tuyên truyền cho chính quyền trên *Đông Dương tạp chí* ngày càng giảm dần. Thay vào đó là sự tăng lên của các bài viết mang tính học thuật. Kể từ năm 1915, tờ báo mới chuyên hẳn về văn chương và sự phạm.

2.2.2 Đội ngũ biên tập của *Đông Dương tạp chí*

Đội ngũ biên tập của *Đông Dương tạp chí* bao gồm cả phái tân học và phái cựu học. Phái tân học có Nguyễn Văn Vĩnh, Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn Tố, Phạm Duy Tồn; phái cựu học có Tản Đà, Phan Kế Bính, Nguyễn Đỗ Mục. Trong số đó, Nguyễn Văn Vĩnh, Phan Kế Bính, Nguyễn Đỗ Mục là ba cây bút gắn bó nhất với tờ báo. Về sau báo còn có sự cộng tác của Trần Trọng Kim, Nguyễn Hữu Tiến, Nguyễn Bá Trác, Thân Trọng Huề. Đội ngũ cầm bút của *Đông Dương tạp chí* thường được gọi với một cái tên chung là “Nhóm *Đông Dương tạp chí*”. Họ đã mang đến cho *Đông Dương tạp chí* một tinh thần riêng, một lối văn riêng đã trở thành “thương hiệu”, lối văn mà các nhà nghiên cứu gọi là “lối văn *Đông Dương tạp chí*”.

Phần lớn các trí thức tham gia *Đông Dương tạp chí* đều xuất thân từ gia đình có truyền thống khoa bảng hoặc được rèn giũa bởi nền giáo dục Khổng giáo ngay từ nhỏ. Những trí thức này khi trưởng thành lại sớm được đào tạo bởi nền giáo dục phương Tây nên có độ thích ứng cao với những thay đổi của thời cuộc.

Tạp chí đã tập hợp được những tinh hoa của đội ngũ trí thức Việt Nam lúc bấy giờ. Ban biên tập *Đông Dương tạp chí* có cả những nhà sưu tầm, biên khảo, những nhà lý luận, phê bình văn học, những dịch giả và cả những nhà sáng tác văn chương... Sự phân chia nhiệm vụ trong ban biên tập *Đông Dương tạp chí* cho thấy cách tổ chức chuyên nghiệp của những người phụ trách tờ báo. Điều này cho phép tờ báo khai thác hết được thế mạnh của từng thành viên.

So với ban biên tập *Nam Phong tạp chí*, ban biên tập *Đông Dương tạp chí* tương đồng về nhiều mặt. Họ đều là những trí thức cùng thế hệ, có hoàn cảnh xuất thân và quá trình trưởng thành khá giống nhau. Không ít những cây bút trước đây đã từng cộng tác với *Đông Dương tạp chí* sau chuyển sang *Nam Phong tạp chí* như Phạm Quỳnh, Tản Đà, Nguyễn Bá Trác, Nguyễn Hữu Tiến, Phạm Duy Tồn, Trần Trọng Kim. Cơ cấu hoạt động của ban biên tập hai tờ tạp chí khá

giống nhau, cũng chia thành hai mảng tân học và cựu học. Tuy nhiên, vì sự tồn tại của *Nam Phong tạp chí* kéo dài hơn (xuất bản liên tục 17 năm, so với 6 năm của *Đông Dương tạp chí*), lại ra đời sau nên *Nam Phong tạp chí* có điều kiện thuận lợi về kinh nghiệm lẫn thời gian để phát triển tờ báo đi sâu hơn về lĩnh vực học thuật. Đội ngũ cầm bút của *Nam Phong tạp chí* vì thế có nhiều tên tuổi quen thuộc của lĩnh vực sáng tác văn chương hơn là *Đông Dương tạp chí* (Đông Hồ, Trương Phổ, Mộng Tuyết, Nguyễn Trọng Thuật, Hoàng Ngọc Phách, Vũ Đình Long, Nguyễn Tường Tam...)

Có thể thấy rằng, *Đông Dương tạp chí* như là trường học buổi đầu, nơi tập dợt, chuẩn bị kinh nghiệm cho các cây bút trong chặng đường dài hơn ở *Nam Phong tạp chí*.

2.2.3 Những chặng đường phát triển của tờ báo

Theo những số báo mà Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I, Thư viện quốc gia còn lưu, thì qua gần 5 năm tồn tại *Đông Dương tạp chí* phát triển theo 2 giai đoạn chính:

Giai đoạn 1 (1913 - 1914)

Giai đoạn 2 (1915 – 1919)

CHƯƠNG 2: NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ TRONG QUÁ TRÌNH HIỆN ĐẠI HOÁ VĂN HỌC VIỆT NAM ĐẦU THẾ KỶ XX

2.1. *Đông Dương tạp chí* với sự phát triển chữ quốc ngữ - ngôn ngữ văn học của dân tộc

2.1.1 Mục đích của việc xây dựng chữ quốc ngữ của trí thức Việt Nam cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

Trí thức Việt Nam, bắt nguồn từ những hành trình đầu tiên của chữ quốc ngữ, đã xem nó như một công cụ hiệu quả để truyền bá những tư tưởng mới và những sách mới cho dân chúng. Với họ, xây dựng chữ quốc ngữ không chỉ là vấn đề phát triển đất nước, đó còn là vấn đề bản sắc giữ bản sắc của dân tộc thông qua việc giữ khoảng cách với mô hình Trung Hoa. Ngoài ra, trong việc tiếp nhận hệ thống ký tự La-tinh, những trí thức cấp tiến cũng tìm kiếm cho mình một lợi ích khác, một kiểu phép màu khác - phép màu từ khoa học kỹ thuật của người phương Tây.

Thế nhưng, sự lựa chọn đó không hề dễ dàng, nhất là khi đã quá lâu rồi, nền văn hoá cổ truyền của Việt Nam chịu ảnh hưởng của Trung Quốc và Khổng giáo đã trở thành một chuẩn mực. Trong khi đó, những giá trị mới của phương Tây lại xuất hiện cùng với sự hiện diện của kẻ xâm lược: thực dân Pháp. Trước tình thế này, việc chứng minh giá trị của chữ quốc ngữ, thuyết phục dân chúng sử dụng chữ quốc ngữ là một thách thức đối với ban biên tập *Đông Dương tạp chí*, những người đã tự nhận cho mình nhiệm vụ gây dựng một nền quốc văn mới, một Việt Nam hiện đại “phát triển như là châu Âu”.

2.1.2 *Đông Dương tạp chí* với nỗ lực đưa chữ quốc ngữ đến với công chúng

Giai đoạn *Đông Dương tạp chí* ra đời (1913), dù đã trải qua giai đoạn tiếp xúc và phát triển, với những nền tảng ban đầu được gây dựng bởi báo chí quốc ngữ Nam Kỳ, chữ quốc ngữ vẫn còn rời rắm và nghèo nàn, thiếu sự thống nhất về cách dùng cho cả ba miền.

Công việc cấp thiết của Nguyễn Văn Vĩnh và các cộng sự của ông ở *Đông Dương tạp chí* là phổ biến quốc ngữ sâu rộng đến đông đảo các tầng lớp dân chúng ở Bắc Kỳ, từ đó gây dựng một phong trào yêu mến chữ quốc ngữ khắp cả nước. Để làm được việc này, điều quan trọng nhất là chỉ ra được sự ưu việt của chữ quốc ngữ so với chữ Hán, chữ Nôm. *Đông Dương tạp chí* đã cho độc giả của mình thấy rằng, chữ quốc ngữ là một xu thế tất yếu của sự phát triển. Hơn thế nữa, nó còn là một cơ may cho dân tộc Việt Nam bởi vì học được chữ quốc ngữ, chính là ta học được văn minh Âu châu ngay tại nguồn gốc của nó. Quan trọng hơn nữa, đây chính là cơ hội để thoát Trung.

Để cổ vũ cho chữ quốc ngữ, ban biên tập của *Đông Dương tạp chí* cũng không ngại ngần chỉ ra những nguyên nhân làm cản trở sự phát triển của lối chữ này đồng thời mở ra các mục khuyến khích độc giả sáng tác văn chương bằng chữ quốc ngữ.

2.1.3 *Đông Dương tạp chí* với việc cải cách chữ quốc ngữ và rèn luyện câu văn xuôi tiếng Việt

Một trong những đóng góp quan trọng của *Đông Dương tạp chí* trong việc xây dựng chữ quốc ngữ - ngôn ngữ văn học của dân tộc là cải cách chữ quốc ngữ và rèn luyện câu văn xuôi tiếng Việt.

Để giúp người dân tiếp cận với chữ quốc ngữ một cách bài bản, khoa học, ban biên tập *Đông Dương tạp chí* đã mở một chương trình

dạy tiếng trong tờ tạp chí của mình. Bên cạnh đó, *Đông Dương tạp chí* đã đưa ra một loạt đề xuất để giải quyết vấn đề lũng củng, thiếu sự đồng bộ, thống nhất trong cách dùng chữ quốc ngữ ở cả ba miền, dẫn đến tình trạng hiểu sai, viết sai.

Không chỉ tiên phong trong việc cải cách chữ quốc ngữ trên bình diện lý thuyết, *Đông Dương tạp chí* còn đóng góp rất to lớn cho sự phát triển của chữ quốc ngữ trên phương diện thực hành truyền bá lối chữ mới này. Thông qua những bài viết bằng chữ quốc ngữ, *Đông Dương tạp chí* đã giúp công chúng rèn luyện câu văn xuôi tiếng Việt. Các bài viết về vấn đề chữ quốc ngữ trên *Đông Dương tạp chí* trong suốt quá trình tồn tại của tờ báo cho thấy đây không phải là những bài viết riêng lẻ, mang tính ngẫu hứng mà nó hợp thành một hệ thống phổ quát về những lý luận về chữ quốc ngữ. Điều này chứng minh rằng *Đông Dương tạp chí* đã có một chủ đích, một chính sách và một chương trình lâu dài vì sự phát triển của chữ quốc ngữ.

2.2. *Đông Dương tạp chí* và sự tiếp thu tinh hoa văn học thế giới

2.2.1 Tình hình dịch thuật văn học cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

Đầu thế kỷ XX, tại Trung Quốc phong trào dịch thuật phát triển rất mạnh, nổi bật là phong trào « Tân văn », « Tân thư ». Nhìn nhận diễn biến ở đất nước láng giềng Trung Hoa, giới trí thức Việt Nam lúc này đã nhận thấy dịch thuật đang là một vấn đề khẩn cấp.

Tiếp nối tinh thần của *Đông Kinh nghĩa thực*, *Đông Dương tạp chí* (1913-1919) xuất hiện như một nỗ lực nhằm quảng bá nền khoa học phương Tây đến với người Việt, nhất là nhắm tới việc độc giả Việt làm quen với thế giới tư tưởng mà nền khoa học kể trên đã nảy sinh, thông qua việc dịch thuật chọn lọc (văn học, triết học, đạo đức).

Đội ngũ dịch giả của *Đông Dương tạp chí* là những nhà tiên phong trong lĩnh vực dịch thuật ở Bắc Kỳ. Từ phong trào dịch thuật văn học phương Tây mà *Đông Dương tạp chí* gây dựng, đội ngũ dịch giả ở Bắc Kỳ đã mau chóng phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng, đóng góp rất lớn cho công cuộc hiện đại hoá nền văn học nước nhà giai đoạn đầu thế kỷ XX. Chính quyết tâm ưu tiên lựa chọn dịch các tác phẩm phương Tây đã làm cho *Đông Dương tạp chí* có một bản sắc khác hẳn những tờ báo quốc ngữ ở Nam Bộ trước đó và những thành công của họ đã chứng minh tính đúng đắn của con đường mà họ đã lựa chọn. Hai tờ báo có uy tín là *Đông Dương tạp chí* và *Nam Phong*

tạp chí đã đăng tải nhiều tác phẩm dịch. Là những dịch giả có tài, có tinh thần cầu thị cao, Nguyễn Văn Vĩnh, Phạm Quỳnh đã cần mẫn giới thiệu những giá trị tinh hoa của văn học Pháp trên nhiều thể loại: kịch, thơ, truyện ngắn, tiểu thuyết, nghiên cứu văn học. Họ đã nối nhịp cho mạch chảy vốn đã khơi nguồn từ Trương Vĩnh Ký, Trương Minh Ký, để rồi vào cuối những năm hai mươi, khi hội đủ điều kiện, mảng văn học dịch từ tiếng Pháp được phát triển mạnh mẽ. Tiếp theo bước chân tiên phong của *Đông Dương tạp chí* và *Nam Phong tạp chí* là sự góp sức của các tờ Phong Hoá, Ngày nay, Tiểu thuyết thứ năm, Tiểu thuyết thứ bảy...tất cả đã tạo nên một cú hích mạnh mẽ để nền văn học mang tính từ chương, ước lệ truyền thống chuyển mình trở thành nền văn học hiện đại, phong phú chỉ trong vòng mấy chục năm trời.

2.2.2. Diện mạo văn học phương Tây trên *Đông Dương tạp chí*

2.2.2.1 Quan điểm lựa chọn tác giả và tác phẩm

Điều chúng tôi rút ra được từ các bài viết về văn học phương Tây trong *Đông Dương tạp chí* đó là ban biên tập đã dành sự quan tâm đặc biệt đến các tác phẩm của Pháp thế kỉ XVII, nhất là dòng văn học cổ điển. Có đến 133 bài trên tổng số 253 bài đăng trong các số báo mà chúng tôi tiếp cận được, tức là hơn một nửa là thuộc các tác giả thế kỉ XVII¹.

Qua tất cả các thời kỳ với trên 79 tác giả thì đa số là tác giả Pháp, ngoại trừ văn hào Tolstoi (Nga), T. Edison (Châu Mỹ), J. Swift (Ái-len), Boccace (Ý) và các tác giả cổ đại Hy-La.

Có lẽ ban biên tập của *Đông Dương tạp chí* quan tâm đến giai đoạn lịch sử này là do vào thời ấy, ở nước Pháp cũng dấy lên phong trào tranh cãi giữa cũ và mới. Bối cảnh xung đột giữa cũ và mới ở Pháp vào thời ấy cũng tương tự như bối cảnh của xã hội Việt Nam vào đầu thế kỷ XX. Đối với những ai muốn dẫn chứng sự lợi ích về việc du nhập các phương pháp và học thuật mới vào xã hội Bắc Kỳ nhưng đồng thời vẫn giữ được bản sắc văn hóa của riêng mình, đây là một ví dụ giá trị.

2.2.2.2 Những tác giả tiêu biểu

Qua khảo sát các tác phẩm dịch, chúng tôi thu được kết quả như sau: La Fontaine (51 bài); Molière (hơn 30 bài); Anatole France (22

¹ Trên tổng số ước chừng từ 300 đến 350 bài và 12 tiểu thuyết được dịch ít nhiều hoàn chỉnh.

bài); Pascal (15 bài); Perrault (hơn 11 bài); Rousseau, Voltaire, La Rochefoucauld (7 bài); Guyau, Fénelon (5 bài); Helvétius, Chateaubriand (4 bài); Montesquieu, la Bruyère (3 bài); Lesage – 2 tiểu thuyết (kéo dài 102 số báo); Defoe (34 số); Fénelon (24 số); Balzac (22 số); Plutarque (19 số); Abbé Prévost (15 số); Swiff (11 số).

Từ phân phân tích sơ lược kể trên, có thể thấy rằng tính trên tổng số 79 tác giả, thì 5 tác giả tiêu biểu chiếm 129 bài, nghĩa là hơn một nửa tổng số bài (253). Cụ thể hơn, có 16 tác giả (5+11) được ban biên tập quan tâm nhất, vì riêng họ đã chiếm tất cả 186 bài (129 + 57). Tính thêm số lượng tác giả các tác phẩm chọn lọc cộng với phần tiểu thuyết, chúng tôi đi đến kết luận sau đây: 23 tác giả (16+7) trên tổng số 79, tức là dưới 1/3 toàn bộ các tác giả, đã chiếm hết 186 bài, tức là hơn 2/3 tổng số bài viết chọn lọc, cộng thêm 8 tiểu thuyết (khoảng 227 số báo của tạp chí).

Những tác giả kể trên không phải ai cũng thuần túy hành nghề viết văn, một số người viết lách nhưng làm một nghề khác, hay ít nhất cũng quan tâm đến lĩnh vực khác; ngoài các nhà văn còn có cả người tu hành, triết gia, sử gia, nhà khoa học, nhà bách khoa, nhà đạo đức, chính trị gia.

2.2.2.3 Những thể loại chính

Những thể loại chính trên *Đông Dương tạp chí* bao gồm Tiểu thuyết phương Tây, Truyện Ngụ ngôn La Fontaine và các bài viết thuộc lĩnh vực Triết học

Trên *Đông Dương tạp chí*, để quảng bá tư tưởng phương Tây đến quần chúng, nhất là đến học sinh, ban biên tập đã chọn lựa trình bày những tiểu thuyết tiêu biểu của phương Tây, những tác giả được người phương Tây yêu thích qua nhiều thế hệ. Vì thế, tiểu thuyết đã trở thành một phương tiện giáo dục.

Ngoài tiểu thuyết, Truyện ngụ ngôn La Fontaine cũng được ban biên tập *Đông Dương tạp chí* đặc biệt chú trọng. Có nhiều lý do cho việc chọn lựa Truyện ngụ ngôn của Nguyễn Văn Vĩnh. Một trong những lý do chính đó là mong muốn đem tới sự thấu hiểu giữa văn hóa Đông -Tây, sử dụng văn chương như là cầu nối giữa hai dân tộc. Bên cạnh đó, bằng con đường dịch thuật, Nguyễn Văn Vĩnh hy vọng có thể giúp cho nền quốc văn nước nhà tìm thấy những cách thức diễn đạt mới. Qua việc biên dịch truyện ngụ ngôn của La Fontaine, ông

muốn chỉ cho người Việt thấy rằng người dân Pháp lúc bấy giờ đang dùng một thể loại văn chương mà chính bản thân người Việt đã biết rất rành.

Thể loại triết học được *Đông Dương tạp chí* giới thiệu thông qua chuyên mục có tên là “Triết học yếu lược”. Chuyên mục này giới thiệu 14 văn bản trong khoảng thời gian giữa năm 1913 và tháng 2 năm 1914.

Qua quá trình nghiên cứu, chúng tôi thấy rằng việc giới thiệu các tác phẩm triết học đã được ban biên tập giới thiệu một cách hệ thống và rõ ràng với một tiêu chí được xác định ngay từ đầu.

2.2.3. Những tác phẩm dịch ngoài phương Tây

2.2.3.1 Từ chữ Hán sang chữ Quốc ngữ

Với chủ trương dung hòa hai nền văn hóa cũ mới, ban biên tập *Đông Dương tạp chí* không chỉ dịch các tác phẩm phương Tây sang chữ quốc ngữ mà vẫn chú trọng đến việc dịch những tác phẩm kinh điển của Trung Quốc để giới thiệu đến độc giả Việt Nam.

Các tác phẩm dịch từ chữ Hán sang chữ quốc ngữ trên *Đông Dương tạp chí* khá đa dạng, phong phú về mặt nội dung và có chất lượng dịch thuật cao. Bởi vì phụ trách lĩnh vực này là những cây bút tinh hoa, tinh thông Hán học vào bậc nhất thời bấy giờ. Mảng văn học này đóng góp không nhỏ cho công cuộc xây dựng một nền quốc văn mới, bồi bổ văn hoá dân tộc, dung hoà học thuật Á-Âu để làm giàu cho nền văn học nước nhà.

2.2.3.2 Từ tiếng Việt sang tiếng Pháp

Vai trò làm cầu nối giữa hai nền văn hóa của *Đông Dương tạp chí* thể hiện rõ nhất ở việc dịch *Truyện Kiều* sang tiếng Pháp của chủ bút Nguyễn Văn Vĩnh. Đây là hành động rất có ý nghĩa để giới thiệu cho những người phương Tây biết đến những tinh hoa văn hoá dân tộc Việt Nam, khẳng định những truyền thống tốt đẹp của nước ta nhằm đề cao lòng tự hào dân tộc. Sự trân trọng của Nguyễn Văn Vĩnh dành cho *Truyện Kiều* một lần nữa khẳng định rằng Nguyễn Văn Vĩnh nói riêng và ban biên tập *Đông Dương tạp chí* nói chung không có chủ trương đồng hoá. Ngay từ rất sớm họ không chỉ truyền bá văn hoá Pháp ở Việt Nam mà còn giúp cho công chúng Pháp và công chúng Việt Nam hiểu về một trong những tác giả kinh điển lớn của Việt Nam.

2.2.4. Ngôn ngữ dịch thuật của *Đông Dương tạp chí*

Không phải ngay từ đầu ngôn ngữ dịch thuật của *Đông Dương tạp chí* đã hoàn chỉnh, lưu loát và chính xác. Khó khăn trong việc dịch thuật xuất phát từ vấn đề ngôn ngữ. Tuy nhiên ban biên tập đã thừa nhận những hạn chế của mình và bày tỏ quyết tâm hoàn thiện dần ngôn ngữ dịch thuật hầu phục vụ tốt hơn nữa cho độc giả.

Việc dịch thuật trên *Đông Dương tạp chí* tồn tại cả hai hình thức: trực dịch và chuyển dịch. Trong đó, trực dịch là chủ yếu. Nếu xét trong hoàn cảnh chuyển thể từ văn bản gốc sang văn bản dịch thì *Đông Dương tạp chí* có cả các hình thức: dịch sát, dịch ý và lược dịch. Hình thức lược dịch áp dụng cho những tác phẩm triết học phương Tây được giới thiệu trên tạp chí. Hình thức dịch ý phổ biến trong các tác phẩm văn học ở giai đoạn đầu, khi chữ quốc ngữ còn chưa ổn định và với đa số các truyện ngụ ngôn của La Fontaine nhằm Việt hoá chúng một cách tối đa. Tuy nhiên, ở giai đoạn phát hành thứ hai của *Đông Dương tạp chí* (1915 - 1919), phần lớn các tác phẩm đã được dịch sát, chất lượng của bản dịch được nâng cao rõ rệt.

2.3. Vai trò của *Đông Dương tạp chí* trong việc hình thành các thể loại văn học mới

Đầu thế kỷ XX, giới cầm bút Việt Nam đứng trước cơ hội hiện đại hoá văn học nước nhà qua sự tiếp xúc với nền văn minh phương Tây. Để hiện đại hoá, họ bắt buộc phải thay đổi tư duy văn học cũ chịu sự ảnh hưởng của văn học Trung Quốc. Con đường duy nhất để bắt kịp bánh xe lịch sử là học tập ý tưởng và loại hình, loại thể văn học phương Tây, chủ yếu là văn học Pháp.

Thể loại văn học là một dạng thức tổ chức tác phẩm. Nó qui định những điểm nhìn, những hình thức phản ánh cuộc sống. Vì thế, nó dễ dàng trở thành phương tiện trao đổi quốc tế.

Đóng góp của *Đông Dương tạp chí* trong việc hình thành các thể loại văn học ở Việt Nam đầu thế kỷ chủ yếu thông qua các tác phẩm dịch thuật. Bởi qua dịch thuật, những thể loại mới được du nhập, tạo nên những tương tác để làm biến đổi cấu trúc bên trong của thể loại cũ và từng bước làm thay đổi mối tương quan về cơ cấu thể loại nói chung. Có thể nói rằng, qua việc dịch thuật và biên khảo phát triển rất mạnh trên *Đông Dương tạp chí*, nhiều nhà văn đã hiểu rõ hơn các loại văn của phương Tây, dẫn đến việc thử nghiệm các loại văn ấy trong

sáng tác. Tờ báo đóng vai trò như một chiếc cầu nối giữa văn hoá, văn học Việt Nam với các nền văn hoá, văn học khác trên thế giới, tạo cơ hội để nền văn học dân tộc nhìn lại mình, tìm kiếm những yếu tố thuận lợi để phát triển.

Những đóng góp của *Đông Dương tạp chí* thể hiện rõ nét ở các thể loại thơ, tiểu thuyết và kịch.

2.3.1 Thơ

Các bản dịch tự do hơn về âm luật của Nguyễn Văn Vĩnh với truyện ngụ ngôn của La Fontaine đã mở ra một hướng mới cho thơ ca Việt Nam: thơ tự do. Bản dịch truyện ngụ ngôn « Con ve và cái kiến » là ví dụ tiêu biểu nhất cho đóng góp này. Qua đó, Nguyễn Văn Vĩnh đã nỗ lực thay đổi bản dịch từ thể loại lục bát hoặc song thất lục bát của văn chương truyền thống, vốn đã được mọi người quen thuộc, đến một bản dịch tự do hơn về âm luật. Bản dịch truyện ngụ ngôn « *Con ve và con kiến* » là bản dịch duy nhất gần đến như vậy với bản gốc, cả trong chiều sâu nội dung lẫn vỏ ngoài hình thức. Thành quả này cũng như những nỗ lực của Nguyễn Văn Vĩnh trong công cuộc cải cách chữ quốc ngữ nói chung đã gây một ảnh hưởng lớn trong nền văn học nước ta, đóng vai trò tiên phong cho sự ra đời của thể loại thơ mới. Để rồi từ đó, Tản Đà tiếp nối cho ra đời những vần thơ hiện đại đặc sắc, cho đến khi *Tình già* của Phan Khôi xuất hiện làm bùng phát lên trào lưu *Thơ mới* (1932 – 1945) phát triển rực rỡ, chấn động văn đàn và là bước chuyển mình mạnh mẽ của nền văn học Việt Nam.

2.3.2 Tiểu thuyết

Trong quá trình hình thành tiểu thuyết thể hệ 1913 – 1932, khi công việc sáng tác của các nhà văn chưa có thành tựu gì nổi bật thì tiểu thuyết dịch đóng một vai trò rất quan trọng. Để chuẩn bị cho một nền tiểu thuyết mới, việc dịch chính là một công tác dự bị để đưa đến việc sáng tác.

Với số lượng không nhỏ các tiểu thuyết cổ điển Trung Quốc được lựa chọn kĩ càng đăng trên *Đông Dương tạp chí*, độc giả và các nhà văn ở Bắc Kỳ đã có thể thấu thái được một hình thức văn chương mỹ thuật lại vừa giữ được luân lý tinh thần theo quan điểm mỹ học của Nho giáo. Những tiểu thuyết dịch phương Tây trên *Đông Dương tạp chí* rất bổ ích cho sự hình thành của tiểu thuyết Việt Nam về sau. Từ những công trình dịch đầu tiên mang tính giới thiệu về học thuật

tạp chí đã chỉ dẫn, cung cấp những hiểu biết ban đầu về một thể loại còn mới mẻ. Đó cũng là một tiền đề quan trọng để các nhà văn, các nhà nghiên cứu nắm bắt được những vấn đề cốt yếu của thể loại này và đưa ra được những quan niệm của riêng mình.

2.3.3 Kịch

Tuy là một thể loại văn học sinh sau đẻ muộn nhưng kịch lại có ý nghĩa đặc biệt. Cùng với Tiểu thuyết và Thơ Mới, sự ra đời và phát triển của kịch nói đã tạo một bước ngoặt trong lịch sử văn học Việt Nam. Bởi với sự ra đời và phát triển của thể loại này, văn học Việt Nam đã gia nhập vào quỹ đạo của nền văn học thế giới.

Nhắc đến sự ra đời của thể loại này ở Việt Nam, người ta thường kể ra những cái tên quen thuộc như Trần Tuấn Khải, Thế Lữ, Vũ Đình Long, Vi Huyền Đắc. Ít người biết rằng, thực ra kịch được giới thiệu đến công chúng lần đầu tiên qua những bài viết trên *Đông Dương tạp chí*. Đóng góp của *Đông Dương tạp chí* đối với thể loại này chủ yếu là trên phương diện kịch bản.

Kịch rất được Nguyễn Văn Vĩnh ưa chuộng. Từ năm 1914, ông cho ra mắt bản dịch trích đoạn vở kịch Trưởng giả học làm sang, với nhan đề "Sự lựa chọn của một tầng lớp" (1914/ số 77). Đến đầu năm 1915, *Đông Dương tạp chí* còn đăng một đoạn kịch Kẻ bủn xỉn với tựa đề "Harpagon vừa khám phá chiếc hộp bị mất cắp" (1915/ số 6). Kể từ năm 1915, tạp chí đăng mục "Giới thiệu kịch nghệ của người Pháp" (1915/ số 18 và 19), song song với nhiều bản dịch của kịch Molière đăng trong tạp chí: *le Bourgeois Gentilhomme* (số 7 đến 27) và *Tartuffe* (số 28 đến 51) để giới thiệu rộng rãi hơn nữa thể loại này đến với công chúng.

Khi giới thiệu 2 kịch bản kể trên, Nguyễn Văn Vĩnh còn gợi ý để đưa hai vở kịch ấy lên sân khấu. Khi dịch vở kịch *La Tartuffe*, ông viết: "Cho nên tôi theo lối ấy, có lẽ khi dịch xong đem ra rạp, mà thử hát, mượn giọng nói của phùng tuồng, mà bắt chước giọng "diễn thơ" của Tây. Lây văn ta dịch văn Tây, chẳng qua là mượn cái ước thể của mình có sẵn, để mà tả những điều mình chưa tả bao giờ". (1915/ số 28, tr.225)

CHƯƠNG 3: NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ TRONG QUÁ TRÌNH HIỆN ĐẠI HOÁ VĂN HOÁ DÂN TỘC

3.1. Chủ trương hiện đại hoá văn hoá dân tộc của *Đông Dương tạp chí*

3.1.1 Mỗi liên hệ văn hoá – văn học trong *Đông Dương tạp chí*

Không gian văn hoá cổ truyền có sự giao lưu với văn hoá phương Tây đã chi phối cách ban biên tập *Đông Dương tạp chí* xử lý đề tài, thể hiện chủ đề, sử dụng thủ pháp nghệ thuật... trong quá trình giới thiệu tác phẩm đến với độc giả. Đó là các tác phẩm được giới thiệu cả bằng chữ Hán, chữ quốc ngữ và tiếng Pháp trong giai đoạn đầu của tạp chí; là các tác phẩm dịch thuật thiên về văn học phương Tây, đặc biệt là văn học Pháp; là những tác phẩm cổ điển mang thông điệp chống triều đình phong kiến. Những tác phẩm này cung cấp kiến thức về những thể loại mới rất bổ ích để làm giàu nền văn học nước nhà.

Nếu nền văn hoá Việt Nam đầu thế kỷ XX chi phối hoạt động và sự phát triển của văn học trên *Đông Dương tạp chí*, thì ngược lại, hoạt động văn học của tạp chí cũng tác động đến môi trường văn hóa mà nó bén rễ. Những nhà văn tiên phong của tạp chí như Nguyễn Văn Vĩnh, Phạm Quỳnh, Trần Trọng Kim, Phạm Duy Tốn, Phan Kế Bính... cũng đồng thời là những nhà văn hoá lớn của dân tộc. Bằng nghệ thuật ngôn từ, họ những nhà văn – nhà văn hoá đấu tranh, phê phán những biểu hiện phản văn hoá, đồng thời khẳng định những giá trị văn hoá dân tộc, nhân bản và tiến bộ. Dù là phản ứng trước những làn sóng văn hoá tiêu cực hay cổ vũ cho sự tiếp biến văn hoá, họ - những trí thức sáng tác tinh hoa cũng là những người tiên phong mở ra hướng nhìn về vận hội mới của văn hoá dân tộc.

3.1.2 Đổi mới văn hoá dựa trên nền tảng đổi mới học thuật

Ý tưởng chủ đạo nằm trong tất cả các bài viết trên *Đông Dương tạp chí* mà chúng tôi đã nghiên cứu đều thể hiện một điều: nếu Việt Nam muốn giữ vững vị trí là một đất nước có nền văn hóa lớn thì Việt Nam không nên khăng khăng giữ lấy mô hình lỗi thời của Trung Quốc mà ngay chính họ cũng đã bắt đầu thay đổi. Ngược lại, người Việt Nam cần phải ý thức được lợi ích của việc theo đuổi mô hình phương Tây.

Vì thế, một mặt, ban biên tập chỉ rõ những thói hư tật xấu của

người Việt, phân tích điểm mạnh, điểm yếu của văn hoá, phong tục Việt Nam (chuyên mục Xét tậ mình, Việt Nam phong tục), một mặt tích cực hướng dẫn độc giả đi theo những phương pháp tư duy của người phương Tây qua các bài dịch thuật về văn học, triết học. Những lĩnh vực này được đảm bảo luôn gắn kết chặt chẽ với văn chương, văn hóa và tư tưởng Việt Nam. Bởi họ cho rằng, muốn tiến bộ không có nghĩa là phải từ bỏ những di sản và bản sắc riêng của mình. Mà ngược lại, việc quan tâm đến cái khác mình có một tác động như một dạng “bản lai diện mục”.

Để giải quyết xung đột giữa hai nền văn minh, giải pháp duy nhất theo Nguyễn Văn Vĩnh – chủ bút *Đông Dương tạp chí* là tiếp nhận nó, thích nghi với nó để tìm một con đường đi cho dân tộc mình. Ông tin rằng chúng ta sẽ không mất nước bởi “chúng ta là một nòi giống mềm dẻo để có một cá tính”. Chúng ta đã không đánh mất mình khi chịu ách đô hộ hàng ngàn năm của giặc Tàu thì cũng không thể nào mất được bởi sự có mặt của người phương Tây. Điều quan trọng là tận dụng sự giao lưu giữa hai nền văn minh để tiếp nhận lấy những gì tinh túy nhất: “Chúng ta đã biết rút ra những điều có lợi trong khi tiếp xúc với người Tàu, nó đã tạo ra nhân cách quá khứ của chúng ta. Chúng ta phải biết lợi dụng sự tiếp xúc với Pháp, nó sẽ tạo ra nhân cách của chúng ta trong tương lai”.

3.1.3 Đổi mới văn hoá Việt Nam dựa trên các giá trị cộng hoà

3.1.3.1 Giá trị của Công giáo và giá trị của thể chế cộng hoà ở Bắc Kỳ

Sự lan truyền của các giá trị cộng hoà không hề diễn ra mạnh mẽ ở Đông Dương. Điều này một phần là do đa số các trí thức Việt Nam thời đó rất kiên quyết trong việc gìn giữ các giá trị Khổng giáo của riêng họ, phần khác là do giáo hội Công giáo đã hiện diện trên vùng đất này và thực hiện nhiệm vụ truyền giáo của họ ngay từ thế kỉ XVI. Hơn nữa, giữa giáo hội Công giáo và chính quyền thuộc địa không phải lúc nào cũng tìm được tiếng nói chung.

3.1.3.2 Sự lựa chọn các giá trị cộng hoà của *Đông Dương tạp chí*

Sự chọn lựa giá trị Công giáo hay cộng hoà diễn ra khá thú vị khi những tờ báo và tạp chí viết bằng chữ quốc ngữ ra đời trong giai đoạn đầu thế kỉ tại Bắc Kỳ (*Đông Dương tạp chí*, *Trung Bắc tân văn*,

Nam Phong tạp chí) được thực hiện bởi những người Việt Nam đã chọn cho mình những giá trị mang đến bởi thể chế cộng hoà. Trong khi đó, tờ báo đầu tiên tại Nam Kỳ (*Gia Định báo*), cũng viết bằng chữ quốc ngữ, lại tỏ rõ nhiệt tâm ủng hộ Công giáo.

Đông Dương tạp chí, qua các chuyên mục của mình, đã cố gắng mang lại cái giá trị cốt yếu nhất về các tư tưởng cộng hoà. Qua đó, nước Pháp được giới thiệu như một mô hình hoàn hảo đáng noi theo. Tạp chí đã bắt đầu công việc này bằng cách xông vào những lĩnh vực có thể trực tiếp thay đổi nhận thức của độc giả như: canh tân giáo dục, đổi mới phong tục tập quán và vấn đề nữ quyền – một vấn đề còn tương đối mới mẻ trong bối cảnh xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX.

3.2. *Đông Dương tạp chí* và vấn đề canh tân giáo dục

Như đã trình bày, mục tiêu chính của *Đông Dương tạp chí* là quảng bá và phổ cập khoa học và kỹ thuật phương Tây đến người Việt. Đây cũng chính là mục tiêu của tầng lớp trí thức của các nước vùng Viễn Đông theo tấm gương duy tân thành công của Nhật Bản khi họ nhận thấy được sự cần thiết phải nắm lấy chiếc chìa khóa khoa học phương Tây để mau chóng đưa dân tộc mình bước vào cánh cửa văn minh, tiến bộ.

Trong bối cảnh như thế, mục tiêu mà tạp chí nhắm tới là đưa độc giả Việt Nam đến gần với những phương pháp mới trên nhiều lĩnh vực nghiên cứu của phương Tây. Để chiếm lĩnh được những phương pháp này, con đường duy nhất là giáo dục.

Trên *Đông Dương tạp chí*, ngoài văn học, giáo dục là đề tài nghiên cứu chiếm dung lượng lớn nhất trong suốt 6 năm hiện hữu của tờ báo. Đối với ban biên tập, giáo dục là phương tiện hữu hiệu nhất để tác động đến độc giả, nhất là lớp độc giả trẻ tuổi, những người đóng vai trò quyết định cho sự thay đổi xã hội.

3.2.1. Về tính hiệu quả của nền giáo dục truyền thống

Sự đụng độ giữa hai nền văn minh phương Đông và phương Tây lúc bấy giờ đã đặt ra nhiều câu hỏi day dứt về tính hiệu quả của phương thức giáo dục cổ truyền. Điều này thể hiện rất rõ qua các bài viết về vấn đề giáo dục trên *Đông Dương tạp chí*. Các cây bút như Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn Vĩnh, Trần Trọng Kim đều nêu lên vấn đề xây dựng nền học mới trong bối cảnh Việt Nam đã có một nền giáo dục dựa theo mô hình Trung Hoa. Hệ thống giáo dục mà họ gọi là

“nền học cũ” phải đương đầu với “nền học mới”, vốn rất khác biệt với căn bản tư duy của người phương Đông. Ban biên tập cố gắng nêu lên điểm khác biệt giữa hai nền giáo dục Đông – Tây. Họ kết luận rằng các nước Châu Âu đều coi trọng các lĩnh vực học thuật như nhau và phân ra làm ba lĩnh vực riêng biệt: lý học, thực học và văn tự. Trong khi đó, tại Trung Quốc và Việt Nam người ta lại chuộng từ chương - một lối học “hư văn”. Vì thế trong khi Châu Âu tiến bộ hàng ngày nhờ vào tinh thần cởi mở đó thì Trung Quốc và Việt Nam lại giậm chân tại chỗ. Theo họ, nền giáo dục truyền thống quá đặt nặng về văn học tạo ra thói “hư văn” làm cản trở tất cả mọi lĩnh vực học thuật khác.

Con đường mà họ vạch ra cho đất nước của mình chính là sự dung hòa của hai nền học thuật.

3.2.2 Những phương pháp mới cho giáo dục

Ban biên tập *Đông Dương tạp chí* hoàn toàn tin tưởng vào tính ưu việt của hệ thống giáo dục phương Tây. Đối với họ, những kỹ thuật của phương Tây đều được xây dựng trên nền tảng của những phương pháp đã được minh chứng và đã trải qua nhiều thực nghiệm. Những phương pháp đó chính là sự kết tinh của một tinh thần gọi là tinh thần khoa học. Hệ thống giáo dục này, vì thế, có nhiều điểm hữu ích cũng giống như hệ tư tưởng đã thoát thai ra chúng.

Bởi thế mà những chuyên mục mới chiếm nhiều trang nhất trong *Đông Dương tạp chí* chính là những chuyên mục giới thiệu những phương pháp trong giáo dục. Mục đích chính của các chuyên mục này nhằm giúp người Việt Nam biết cách học như thế nào bởi họ vốn đã quen với lối học thuộc lòng. Và ban biên tập hy vọng rằng, một khi nắm được phương pháp mới, được phát triển tinh thần khoa học, độc giả sẽ dễ dàng tiếp thu những kiến thức mới, có được một cái nhìn khoa học như người phương Tây.

3.3. *Đông Dương tạp chí* và vấn đề đổi mới phong tục, tập quán

3.3.1 Chuyên mục *Xét tât mình*

Chuyên mục *Xét tât mình* được lập ra dựa vào một phương châm của người Pháp: “*Tout dire, pour tout connaitre, pour tout guérir* - Nói hết, để biết hết, để chữa hết”. Chủ bút Nguyễn Văn Vĩnh cho rằng cách hiệu quả nhất để loại bỏ những tính xấu, những hủ tục là công khai những thói xấu, hủ tục đó ra để người đời soi vào đó mà

sửa, các thiết chế của Nhà nước hay chính quyền cũng nhìn vào đó để có những điều chỉnh cho thích hợp. Đó không phải là sự bêu xấu dân tộc, hay coi thường nguồn gốc của mình mà là một cách xây dựng, mở lối cho những điều tốt đẹp. Ông bộc lộ một tham vọng rõ ràng rằng Việt Nam, một khi được cải cách sẽ có thể có một cấp độ văn hoá ngang hàng với cấp độ văn hoá của kẻ đô hộ.

Có thể kể ra những chủ đề chính của một số bài *Xét tât mình* như sau: về các nét xấu và hủ tục, tính ỷ lại trong cuộc sống, ăn gian nói dối, coi ăn uống là việc quan trọng hàng đầu, phụ nghề, ham danh, không biết tính trước tính sau dự phòng cho lâu dài, tính bán tín bán nghi không dứt khoát, ăn mặc suồng sã hớ hênh, tât huyền hồ về nhận thức tư tưởng, nạn đồng bóng dị đoan, gì cũng cười, ham mê cờ bạc...

3.3.2. Chuyên mục *Việt Nam phong tục*

Các bài viết trong chuyên mục *Việt Nam phong tục* được Phan Kế Bính chia thành ba thiên: thiên thứ nhất về “phong tục trong gia tộc”, thiên thứ hai về “phong tục trong hương đảng” và thiên thứ ba là “những phong tục trong xã hội”. Qua từng thiên viết một, Phan Kế Bính đã lần lượt tái hiện lại đời sống sinh hoạt, lễ nghi, tổ chức của xã hội cổ truyền Việt Nam với những chi tiết cụ thể và sống động, giới thiệu các phong tục kèm theo các huyền thoại đã sinh ra nó với lời giải thích rất kỹ càng. Với tinh thần phân tích và phê bình cao, sau khi đã giới thiệu các khái niệm đó, ông lại đưa vào mỗi cuối chương một lời bình chú. Tất cả những ưu khuyết của một nền văn hoá cứ thế bước vào trang biên khảo của ông như nó vốn có, sống động và chân thực với một tinh thần khoa học cao.

3.4. *Đông Dương tạp chí* và vấn đề nữ quyền

Vấn đề nữ quyền trên *Đông Dương tạp chí* chủ yếu thể hiện trong chuyên mục *Nhời đàn bà* phụ trách bởi chủ bút Nguyễn Văn Vĩnh với bút danh Đào Thị Loan (Loan là tên con gái Nguyễn Văn Vĩnh).

Qua chuyên mục này, ông muốn có một tiếng nói đại diện cho một bộ phận đông đảo công dân mà vị thế của họ còn khá mờ nhạt bởi quan niệm trọng nam khinh nữ. Các bài viết của ông khá đa dạng, bao quát hầu hết các vấn đề liên quan đến hạnh phúc gia đình và sự tiến bộ của phụ nữ ở giai đoạn lịch sử lúc bấy giờ. Đặt mình ở cương vị người phụ nữ, viết về các vấn đề của phụ nữ, Nguyễn Văn Vĩnh thực sự

muốn trở thành một người bạn đáng tin cậy, một chuyên gia tư vấn của chị em, giúp họ mở mang hiểu biết, có những kiến thức cơ bản về khoa học thường thức để chăm sóc gia đình và có cuộc sống tốt đẹp hơn.

Những bài viết trên chuyên mục *Nhời đàn bà* của *Đông Dương tạp chí* đã cất lên những tiếng nói về nữ quyền đầu tiên trong thời điểm mà xã hội Việt Nam mới dò dẫm những bước đầu tiên thoát ra khỏi ảnh hưởng của chế phong kiến nhiều lạc hậu. Đây là một trong những đóng góp quan trọng của tờ báo vào phong trào hiện đại hoá nền văn hoá Việt Nam mà ban biên tập chủ xướng.

KẾT LUẬN

Sự ra đời của *Đông Dương tạp chí* là kết quả của một quá trình vận động, chuyển biến của bối cảnh chính trị - xã hội và nền văn học, văn hoá Việt Nam từ nửa cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX khi mà sự can thiệp ngày càng sâu rộng của người Pháp ở Đông Dương cùng với nền văn minh xa lạ mà họ mang theo như một cơn chấn động mạnh đã làm cho nền văn học cổ truyền bị lung lay tới tận gốc rễ.

Do chính sách của chính quyền thuộc địa, hệ thống giáo dục Hán học ở nước ta dần bị thu hẹp. Trong khi đó, hệ thống nhà trường Pháp Việt và luồng văn hóa, tư tưởng phương Tây ngày càng lan rộng, hình thành tầng lớp trí thức mới: trí thức Tây học. Tầng lớp này hào hứng với tiếp nhận và truyền bá những luồng tư tưởng mới, đặc biệt là văn học phương Tây. Từ đó, xuất hiện một lớp nhà văn mới, dần đi vào con đường chuyên nghiệp.

Bên cạnh đó, sự phổ biến mạnh mẽ của chữ quốc ngữ từ nửa sau thế kỷ XIX đã góp phần quan trọng cho sự thay đổi diện mạo của nền văn học, văn hoá Việt Nam. Những thành tựu của báo chí quốc ngữ, đặc biệt là báo chí quốc ngữ Nam Bộ là tiền đề rất thuận lợi cho sự ra đời và phát triển của *Đông Dương tạp chí*.

Mối liên hệ giữa *Đông Dương tạp chí* với chính quyền thuộc địa rất phức tạp. Trong bối cảnh chính phủ Pháp gấp rút tìm kiếm sự tán thành của nhân dân thuộc địa để đối trọng với âm mưu lật đổ từ Trung Quốc, chính quyền thực dân thấy rằng trước hết cần phải phát triển một tờ báo vừa là để phổ biến chữ quốc ngữ giải phóng người Việt Nam khỏi ách khải niệm và văn hóa liên lụy chữ Nho, vừa làm công tác giáo dục để tạo ra một lớp dân chúng mới chịu ảnh hưởng của văn

hoá Pháp. *Đông Dương tạp chí* từ khi xuất hiện đã lan truyền tư tưởng tích cực về một văn minh Pháp hiện đại, vì thế trở thành công cụ hoàn hảo để hoàn thành nhiệm vụ này.

Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động, *Đông Dương tạp chí* đã phát triển xa hơn theo định hướng của chính quyền. Mục tiêu phổ biến những giá trị nhân văn của Pháp ở thuộc địa nhằm cắt đứt sự ảnh hưởng của Trung Quốc đối với Việt Nam đã được Nguyễn Văn Vĩnh nắm lấy, biến thành cơ hội để phục vụ cho ý đồ riêng của ông, vốn không đơn giản là tuyên truyền cho chính phủ.

Có thể khẳng định rằng, *Đông Dương tạp chí* dần dần không chỉ là công cụ của riêng thực dân Pháp mà đã được chủ động sử dụng, khai thác để trở thành công cụ đấu tranh cho sự tiến hóa của xã hội Việt Nam đầu thế kỉ XX. Ban biên tập *Đông Dương tạp chí* đã tận dụng sự hiện diện của người Pháp, nước Pháp để làm khuôn mẫu noi theo, tìm học văn hóa phương Tây để tiếp thu những khoa học và kỹ thuật mà nhờ vào đó các nước phương Tây trở nên cường thịnh.

Tinh thần của *Đông Dương tạp chí* là sự tiếp nối tinh thần của Đông Kinh nghĩa thực khi mà các lực lượng yêu nước và tiên bộ ở Việt Nam ngày càng ý thức sâu sắc về sự khủng hoảng, bất lực của chế độ phong kiến và xã hội truyền thống kiểu châu Á ở nước ta, đồng thời cũng thấy rõ không thể cứu nước nếu không canh tân đất nước. Cùng với những luồng tư tưởng mới (từ tân thư, tân văn, tri thức có nguồn gốc phương Tây), với phong trào vận động cải cách, duy tân (Duy tân, Đông du, Đông Kinh nghĩa thực) *Đông Dương tạp chí* không những đã góp thêm vào quyết tâm duy tân ấy một tiếng nói mạnh mẽ mà còn bằng những hành động quyết liệt hòng đưa đất nước mau bước trên con đường văn minh.

Nguyễn Văn Vĩnh và các cộng sự của ông ở *Đông Dương tạp chí* không phải là những người sáng tạo ra chữ quốc ngữ. Trước họ rất lâu, các giáo sĩ phương Tây đã tạo ra chữ quốc ngữ vì mục đích truyền bá tôn giáo. Và trong vòng mấy trăm năm, chữ quốc ngữ mới chỉ được sử dụng trong một phạm vi hẹp.

Đông Dương tạp chí cũng không phải là tờ báo đầu tiên sử dụng chữ quốc ngữ để viết báo, vì trước đó một số tờ báo như Gia Định báo, Lục tỉnh tân văn, Nông cổ mín đàm... đã thực hiện điều này. Tuy nhiên, những nỗ lực đó vẫn chỉ giới hạn ở phạm vi những thử nghiệm

bước đầu, chưa đạt được những thành tựu như mong muốn. Chỉ đến khi *Đông Dương tạp chí* ra đời, với khả năng nhạy bén trong việc nắm bắt cái mới, với những nỗ lực không biết mệt mỏi của đội ngũ cầm bút, biết sử dụng báo chí như một công cụ đắc dụng để tuyên truyền, cổ vũ cho chữ quốc ngữ một cách hệ thống và bài bản, xoá đi một số điểm khác biệt giữa ba miền, chữ quốc ngữ mới thực sự lan truyền một cách rộng rãi, bắt rễ bền vững trong đời sống xã hội và trở thành thứ chữ viết chính thức của dân tộc, góp phần vào việc xây dựng một nền văn học lớn mạnh hơn.

Có thể thấy rằng, *Đông Dương tạp chí* là một diễn đàn đã tập hợp được những cây bút tinh hoa nhất thời bấy giờ. Trước yêu cầu xây dựng một nền quốc văn mới, bồi đắp văn hoá dân tộc, những người thực hiện *Đông Dương tạp chí* chủ trương xây dựng và phổ biến chữ quốc ngữ, dung hoà học thuật Á - Âu để làm giàu cho nền văn học nước nhà, đặt ra vai trò của báo chí trong việc khai hoá dân trí.

Đông Dương tạp chí cũng đóng vai trò rất quan trọng trong việc truyền bá văn hóa Đông - Tây thông qua con đường khảo cứu và dịch thuật. Với những nỗ lực của ông và các cộng sự, các tri thức mới mẻ của phương Tây đã được giới thiệu đến độc giả Việt Nam qua hàng loạt các bài khảo cứu về đủ mọi lĩnh vực từ triết học yếu lược, luân lý học, các bài viết về vệ sinh, cách phòng bệnh cho đến các tác phẩm văn học, thơ, truyện ngắn....

Chỉ trong một khoảng thời gian ngắn tồn tại của tờ báo, với nỗ lực và sức làm việc phi thường của đội ngũ những người cầm bút, dường như phần lớn những tinh hoa của văn học Pháp thuộc đủ mọi thể loại được chuyển sang quốc ngữ. Từ những vụng về, lúng túng ban đầu, vừa dịch vừa rút kinh nghiệm, họ đã có những bản dịch uyển chuyển, thanh thoát, vừa giữ được tinh thần của nguyên tác vừa phù hợp với cách cảm nhận của người đọc.

Bằng việc sử dụng các phương thức mới từ phương Tây (có tính phân tích và phê bình), thông qua các bài viết đa dạng ở các lĩnh vực lịch sử, văn chương, ngôn ngữ học, ngữ văn, dân tộc học, địa lí, v.v... thể hiện bằng chữ quốc ngữ, tạp chí đã hướng người Việt Nam đến việc tìm lại một bản sắc Việt riêng biệt và xây dựng một hình thức mới cho chủ nghĩa yêu nước khá gần với mô hình cộng hoà Pháp.

Như vậy, với tư cách là một “trường học” buổi giao thời, *Đông Dương tạp chí* đã tạo nên những sự vận động đổi mới trong mọi lĩnh vực văn hóa xã hội, học thuật, tư tưởng. Có thể nói rằng, *Đông Dương tạp chí* đã kế thừa và phát huy tinh thần của phong trào Duy tân lúc đó. Về khách quan, *Đông Dương tạp chí* là một cột mốc đánh dấu sự thay đổi của cục diện văn hoá và thúc đẩy nền văn học, văn hoá Việt Nam đi vào một con đường mới.